

Số: 340/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Nội quy sinh viên
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-LTT-TC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-LTT-TC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và hội đồng thuộc Trường.

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-LTT-TTGD ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế công tác sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục - Quan hệ doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Nội quy sinh viên Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định trái với Quyết định này không còn hiệu lực.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị, cố vấn học tập và toàn thể sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, P.TTGD.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Hữu Lộc

NỘI QUY SINH VIÊN

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-LTT-TTGD ngày 19 tháng 6 năm 2024
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Nội quy sinh viên áp dụng cho toàn thể sinh viên (SV) đang theo học tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giờ giấc học tập

1. Chấp hành nghiêm túc giờ giấc học tập

a) SV phải đi học đúng giờ, đều đặn và đủ tiết học, môn học.

b) SV phải có mặt tại lớp học/phòng học/xưởng thực hành (sau đây gọi chung là lớp học) trước 5 phút khi bắt đầu tiết học để ổn định trật tự và chuẩn bị dụng cụ học tập theo yêu cầu của giảng viên (GV); cán bộ lớp được lớp phân công phải có trách nhiệm đến phòng Thanh tra Giáo dục - Quan hệ doanh nghiệp nhận sổ đầu bài, đến đơn vị liên quan mượn phương tiện hỗ trợ học tập theo yêu cầu của GV (nếu cần) và trả lại khi hết giờ học.

c) Khi tan học, tất cả SV phải ra khỏi lớp, tắt đèn, quạt, đóng cửa phòng; tập thể lớp có nhu cầu mượn phòng học để sinh hoạt lớp nếu được phép phải chịu trách nhiệm bảo quản toàn bộ trang thiết bị và vệ sinh phòng học.

2. SV đến lớp trễ từ 10 phút trở lên so với giờ học quy định trong thời khóa biểu thì GV giải quyết cho vào học, điểm danh vắng mặt không phép 01 tiết học đó và nhắc nhở SV không được tái phạm.

3. Trong giờ học, SV tự ý ra khỏi lớp học từ 10 phút trở lên, GV điểm danh vắng không phép tiết học đó.

Điều 3. Tác phong, đồng phục

1. SV phải thực hiện tác phong sạch sẽ, chỉnh tề, lịch sự, gọn gàng khi vào trường

a) Mặc quần tây dài, sẫm màu.

b) Đi xăng đan, giày thể thao hoặc giày đảm bảo an toàn lao động.

c) Đeo thẻ SV.

d) Không nhuộm tóc màu sáng, SV nam không để tóc quá dài.

đ) SV nam không đeo khuyên (bông tai) trên các bộ phận của khuôn mặt.

e) Đối với SV có hình xăm trên cánh tay thì phải sử dụng băng tay.

2. Quy định đồng phục của SV

a) Học lý thuyết (học tại phòng học lý thuyết, phòng chuyên môn, phòng Lab): Áo sơ mi trắng đồng phục theo quy định của Nhà trường, mang xăng đan hoặc giày thể thao.

b) Học tại xưởng thực hành, phòng học thực hành: Áo sơ mi xanh đồng phục theo quy định của Nhà trường, mang giày đảm bảo an toàn lao động.

c) Học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng: Theo quy định đồng phục chuyên môn quy định của Nhà trường, mang giày thể thao.

d) Đồng phục học thực hành của các ngành kỹ thuật làm bánh, nhà hàng, khách sạn, du lịch, lễ hành theo quy định riêng.

đ) Đồng phục khi thực tập tốt nghiệp tại các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp được thực hiện theo đồng phục bảo hộ lao động của trường hoặc quy định riêng của công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp.

e) Trường hợp trong một buổi học (ngày học) có cả môn học lý thuyết và thực hành, SV mặc đồng phục thực hành cả buổi (ngày) đó.

g) Trường hợp trong một buổi học (ngày học) có cả môn học lý thuyết và Giáo dục thể chất thì SV được phép mặc đồng phục giáo dục thể chất cả buổi (ngày) đó.

h) Trường hợp trong một buổi học (ngày học) có cả môn học Giáo dục thể chất và thực hành, SV phải thực hiện đồng phục quy định riêng cho các môn học.

Điều 4. Sử dụng thẻ sinh viên

1. SV khi vào trường phải đeo thẻ SV.

2. Thẻ SV là cơ sở để kiểm tra, nhận diện SV trước khi vào phòng thi. Khi không có thẻ SV, có thể thay thế bằng giấy tờ tùy thân có ảnh còn hạn sử dụng (CCCD, hộ chiếu, bằng lái xe) sẽ được giải quyết vào phòng thi.

3. Thẻ SV được sử dụng trong suốt khóa học, SV không được cho người khác mượn thẻ hoặc không dùng thẻ của người khác để sử dụng. Khi thẻ SV hư hỏng hoặc thất lạc, SV phải báo ngay với Cố vấn học tập để phối hợp phòng Thanh tra Giáo dục - Quan hệ doanh nghiệp làm lại thẻ mới.

Điều 5. Nề nếp học tập của sinh viên

1. Trong giờ học, SV không được: Làm việc riêng, gây mất trật tự, ngủ gật, sử dụng điện thoại di động, iPad, các thiết bị nghe nhìn... khi chưa được sự cho phép của GV; ra vào lớp phải xin phép và được sự đồng ý của GV trực tiếp giảng dạy.

2. SV vi phạm nội quy khi đến lớp học thì phải làm kiểm điểm về hành vi vi phạm, GV trực tiếp giảng dạy xác nhận đúng lỗi của SV, sau đó GV gửi bản kiểm điểm của SV vi phạm đến phòng Thanh tra Giáo dục - Quan hệ doanh nghiệp để ghi nhận và xử lý theo quy chế đánh giá kết quả rèn luyện.

3. Trước giờ học thực hành, SV phải xếp hàng trước xưởng/phòng, thực hiện đúng tác phong, đồng phục. Trong thời gian học thực hành phải chấp hành "Nội quy xưởng/phòng thực hành".

4. Khi SV liên hệ với các đơn vị trực thuộc trường hoặc tham gia các hoạt động ngoại khóa, phải thực hiện tác phong, đồng phục nghiêm túc theo quy định tại Điều 3 Nội quy này.

5. Tuyệt đối không tụ tập, ăn uống, hút thuốc tại khu vực xung quanh cổng trường.

6. Không được sử dụng thức ăn, nước uống (trừ nước suối) trong lớp học.

Điều 6. Văn hóa ứng xử

1. Thể hiện thái độ văn minh, lịch sự khi tiếp xúc với cán bộ, giảng viên, nhân viên và khách tham quan, phụ huynh SV...

2. Tôn trọng bản thân, tôn trọng mọi người. Đối với người lớn tuổi phải kính trọng và lễ phép chào hỏi, dạ, thưa, cảm ơn, xin lỗi đúng lúc.

3. Tư cách hòa nhã, thân thiện, khiêm tốn, lịch sự trong giao tiếp, không nói tục chửi thề, không chen lấn, xô đẩy, nô đùa, chạy nhảy làm mất trật tự chung.

4. Với bạn bè phải đoàn kết, thân ái, giúp đỡ nhau tiến bộ trong học tập, cấm trêu ghẹo, chọc phá, gây mất đoàn kết, bè phái, đánh nhau.

Điều 7. Phân cấp giải quyết nghỉ học có phép

1. Nghỉ tiết học: SV gửi đơn xin phép cho GV trực tiếp giảng dạy và phải được chấp thuận; Nghỉ do ốm đau, tai nạn đột xuất trong giờ học phải có ý kiến của Trung tâm Y tế.

2. Nghỉ học 01 ngày: SV viết đơn xin phép có chữ ký của cố vấn học tập, sau đó trình đơn xin phép cho các GV bộ môn trong ngày đó. Trường hợp nghỉ đột xuất 01 ngày: SV viết đơn xin phép có chữ ký của cố vấn học tập và trình đơn xin phép cho các GV bộ môn đã dạy trong ngày đó vào hôm sau.

3. Nghỉ học 02 ngày liên tục: SV viết đơn xin phép có chữ ký của cố vấn học tập, có ý kiến của Trưởng khoa, sau đó SV trình đơn xin phép đã được duyệt cho các GV bộ môn.

4. Nghỉ học từ 03 ngày liên tục trở lên: SV phải làm đơn xin phép, có đầy đủ ý kiến của cố vấn học tập, Trưởng khoa và kèm theo minh chứng hợp lệ gửi phòng Thanh tra Giáo dục - Quan hệ doanh nghiệp để trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

Điều 8. Giải quyết nghỉ học không phép

1. SV tự ý nghỉ học từ 3 buổi liên tục hoặc nghỉ nhiều ngày không liên tục trong tháng, yêu cầu SV viết kiểm điểm và phê bình trước lớp, riêng SV trung cấp khối T4 cố vấn học tập có trách nhiệm báo cho phụ huynh để phối hợp nhắc nhở.

2. SV nghỉ học không phép từ 15 ngày trở lên trong một tháng thì giải quyết như khoản 1 Điều này, đồng thời hình thức xử lý kỷ luật là Khiển trách.

3. SV nghỉ học không phép từ 20 ngày liên tục trở lên thì giải quyết như khoản 1 Điều này, đồng thời hình thức xử lý kỷ luật là Cảnh cáo. Nếu tiếp tục vi phạm, SV sẽ nhận hình thức kỷ luật cao hơn.

Điều 9. Quy định khung xử lý kỷ luật sinh viên (Phụ lục)

1. Trong năm học, SV đã bị nhận hình thức kỷ luật cảnh cáo, lần kỷ luật tiếp theo sẽ là hình thức đình chỉ học tập 01 năm.

2. Trong khóa học, SV nếu đã bị kỷ luật đình chỉ học tập 01 năm mà bị bất kỳ hình thức kỷ luật nào từ khiển trách trở lên sẽ bị buộc thôi học.

Điều 10. Công khai, niêm yết nội quy sinh viên

Nội quy SV được thông báo công khai trên trang web của Nhà trường. Đối với SV khóa tuyển mới, Nhà trường tổ chức phổ biến, quán triệt cho SV trong tuần sinh hoạt giáo dục định hướng.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ký, các nội quy trước đây trái với nội quy này không còn hiệu lực.

2. Trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng có thể điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của Nhà trường. /.

PHỤ LỤC
KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI SINH VIÊN VI PHẠM NỘI QUY NHÀ TRƯỜNG

TT	TÊN VỤ VIỆC VI PHẠM	SỐ LẦN (NGÀY) VI PHẠM HÌNH THỨC XỬ LÝ KỶ LUẬT HỌC KỲ					GHI CHÚ
		Kiểm điểm phê bình	Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập	Buộc thời học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập	≥ 3	≥ 15	≥ 20			
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập	≥ 3	≥ 15	≥ 20			
3	Không đúng tác phong, đồng phục	≥ 3	≥ 5	≥ 10			
4	Bỏ sinh hoạt lớp, khoa, trường, vắng tham dự các buổi lễ	1	2	4			
5	Có hành vi sửa điểm học tập			1	2	Tái phạm	
6	Nghỉ học không phép hoặc quá phép đã được duyệt	≥ 3	≥ 15	≥ 20	Tái phạm	Tái phạm lần 2	Nghỉ học không phép liên tục ≥ 15 ngày sẽ thông báo về gia đình, riêng đối với SV khối T4 sẽ mời phụ huynh đến trường để phối hợp giáo dục
7	Xúc phạm, có thái độ không đứng đắn với bạn bè	1	2	3	Tái phạm		
8	Chửi thề, nói tục, phát ngôn bừa bãi	1	2	≥ 3	≥ 5		
9	Làm mất vệ sinh tại các khu vực trước và trong khuôn viên Nhà trường	2	3	6			
10	Vô lễ với thầy, cô, cán bộ và nhân viên trường			1	2	Tái phạm	
11	Có hành vi đe dọa CB-NV của trường đang làm nhiệm vụ				1	2	
12	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ		1	2	3	Tái phạm	
13	Sử dụng điện thoại di động trong giờ học	1	2	4	6		
14	Thi, hộ, hoặc nhờ người thi hộ				1	Tái phạm	
15	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.					1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Mang tài liệu vào phòng thi			1	2	Tái	

TT	TÊN VỤ VIỆC VI PHẠM	SỐ LẦN (NGÀY) VI PHẠM HÌNH THỨC XỬ LÝ KỶ LUẬT HỌC KỶ					GHI CHÚ
		Kiểm điểm phê bình	Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập	Buộc thời học	
						phạm	
17	Đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi				1	Tái phạm	
18	Vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng			1	2	Tái phạm	
19	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng.	1	2	3	4	Tái phạm	Tùy theo thông báo nhắc nhở của trường, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
20	Làm hư hỏng tài sản, viết vẽ lên vật dụng, phòng học của Nhà trường		1	2	3	Tái phạm	Phải bồi thường thiệt hại
21	Uống rượu bia trong trường say rượu bia khi đến trường			1	2	Tái phạm	
22	Mang, tàng trữ hoặc sử dụng thuốc lá, thuốc lá mới (thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các loại khác...) trong trường		1	2	3	Tái phạm	- Tùy theo tình hình vi phạm, có thể xử lý mức cao hơn so với quy định. - Tang vật: Nhà trường sẽ giữ lại để bàn giao cho cơ quan chức năng.
23	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức			1	2	Tái phạm	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép			1	2	Tái phạm	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Lấy cắp, chứa chấp, tiêu thụ đồ vật, tài sản do lấy cắp mà có			1	2	Tái phạm	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Đưa người lạ vào lớp học khi chưa được phép			1	2		
27	Đưa phần tử xấu vào trường, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường				1	2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	TÊN VỤ VIỆC VI PHẠM	SỐ LẦN (NGÀY) VI PHẠM HÌNH THỨC XỬ LÝ KỶ LUẬT HỌC KỶ					GHI CHÚ
		Kiểm điểm, phê bình	Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập	Buộc thôi học	
28	Hăm dọa, đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau			1	2	Tái phạm	Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng hoặc các đối tượng không phải là SV trường, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
29	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông		1	2	3	Tái phạm	Tùy theo mức độ xử lý
30	Tự ý chụp hình, quay phim, đưa thông tin lên mạng xã hội... ảnh hưởng đến cá nhân, tổ chức...			1	2	Tái phạm	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
31	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật				1	Tái phạm	Nếu nghiêm trọng, giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
32	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm, hoạt động mại dâm				1	Tái phạm	
33	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng và lôi kéo người khác sử dụng ma túy					1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
34	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước					1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

